

**C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM
QUẢNG NGÃI**

Phụ lục VI, QĐ số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 329/CV-NSTP

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 7 năm 2023.

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI**
 - Mã chứng khoán: APF
 - Địa chỉ: 48 Phạm Xuân Hòa, P Trần Hưng Đạo, TP Quảng Ngãi.
 - Điện thoại: (0255) 3827308, 3822529
 - Website: www.apfco.com.vn hoặc www.apfco.vn
 - Email: apfco@apfco.com.vn

2. Nội dung công bố:

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi đã ban hành Nghị quyết số: 80/QĐ-HĐQT ngày 25/7/2023 V/v phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 26/7/2023 tại địa chỉ: www.apfco.com.vn hoặc www.apfco.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Công bố trên websie C.ty;
- Lưu VT, TK.

Tài liệu kèm theo: Nghị quyết số:
80/NQ-HĐQT ngày 25/7/2023.



TỔNG GIÁM ĐỐC


Trần Ngọc Hải

C.TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẢNG NGÃI

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: **80 /NQ-HĐQT**

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

HĐQT CÔNG TY CP NÔNG SẢN THỰC PHẨM QUẢNG NGÃI

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 v/v hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Công ty cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi số: 01/2022/NQ-ĐHCĐ ngày 16/4/2022;
- Biên bản cuộc họp HĐQT Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi số 10/BB-HĐQT ngày 22/7/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Phê duyệt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022, cụ thể như sau:

1. Điều kiện phát hành: Đủ điều kiện phát hành cổ phiếu ESOP 2022: Tốc độ tăng trưởng tạo vốn (Lợi nhuận sau thuế và khấu hao) năm 2022 cao hơn quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHCĐ ngày 16/4/2022 (tốc độ tăng tăng trưởng tạo vốn của năm 2022 so với kế hoạch 2022 đạt 140,47%).

2. Số lượng và giá cổ phiếu dự kiến phát hành:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2022: 22.553.997 CP
- Số lượng dự kiến phát hành: 22.553.997 CP x 5% = 1.127.699 CP
- Giá phát hành: 37.000 đồng/cổ phiếu.

3. Tiêu chuẩn, nguyên tắc và Danh sách người lao động và số lượng cổ phiếu được mua theo chương trình ESOP:

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình: Người quản lý Công ty, người kiểm soát, người điều hành Công ty, và người lao động hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật và quản lý, có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty và các đơn vị thành viên.

Người lao động tham gia chương trình ESOP năm 2022 đồng ý về việc cổ phần được mua sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo Phương án phát hành mà ĐHCĐ đã thông qua.

- Nguyên tắc xác định số cổ phần được mua của từng người:

$$+ \text{Số lượng cổ phần được mua của từng người} = \frac{\text{Tổng số cổ phiếu phát hành}}{\text{Tổng điểm số chức danh công việc sau điều chỉnh}} \times \text{Điểm chức danh công việc sau điều chỉnh của từng người}$$

$$+ \text{Điểm chức danh công việc sau điều chỉnh của từng người} = \text{Điểm chức danh công việc} \times \text{Hệ số điều chỉnh}$$

- Danh sách người lao động và số lượng cổ phiếu được mua theo chương trình ESOP :

TT	Họ và tên	Vị trí	Điểm CDCV	Hệ số điều chỉnh	Điểm CDCV sau điều chỉnh	Số lượng CP được mua
1	Võ Văn Danh	Chủ tịch HĐQT	235	1,0	235	52.404
2	Lê Tuấn Toàn	PCT HĐQT	160	1,2	192	42.815
3	Trần Ngọc Hải	TVHĐQT - Tổng GD	225	1,0	225	50.174
4	Đông Văn Lập	TVHĐQT - Phó TGD	160	1,2	192	42.815
5	Lê Ngọc Hình	TVHĐQT - Phó TGD	160	1,2	192	42.815
6	Trần Đức Thạch	Phó TGD, Kế toán trưởng	158	0,8	126	28.098
7	Phạm Quốc Tàu	Kế toán trưởng	132	0,6	79	17.617
8	Bùi Thị Như Hoa	Trưởng ban kiểm soát	160	1,2	192	42.815
9	Phạm Văn Lâm	TP ĐT-SX, KSV	125	1,2	150	33.449
10	Lâm Đức Chính	Kiểm soát viên	70	1,0	70	15.610
11	Phan Gia Thái	GD Còn & Sản ĐăkTô	148	1,2	178	39.693
12	Đỗ Đình Ban	GD NM Quảng Ngãi	148	1,2	178	39.693
13	Huỳnh Văn Đồng	GD NM sản Gia Lai	148	1,2	178	39.693
14	Tôn Long Thành Nam	GD TTTM-CQN	125	1,0	125	27.875
15	Nguyễn Duy Linh	PGĐ NM ĐăkTô	115	1,2	138	30.773
16	Trần Như Thọ	PGĐ NM Gia Lai	115	1,2	138	30.773
17	Nguyễn Thạnh	PGĐ NM Đồng Xuân	111	1,2	133	29.659
18	Bùi Văn Nghĩa	PGĐ NM Đăk Song và	115	1,2	138	30.773

TT	Họ và tên	Vị trí	Điểm CDCV	Hệ số điều chỉnh	Điểm CDCV sau điều chỉnh	Số lượng CP được mua
		Cty Đăk Nông				
19	Võ Tấn Tình	PGĐ NM Đăk Song và Cty Đăk Nông	113	1,2	136	30.328
20	Võ Quang Trực	PGĐ Cty Sepon - Lào	105	1,2	126	28.098
21	Nguyễn Quang Quýnh	PGĐ Cty Sepon - Lào	105	1,2	126	28.098
22	Nguyễn Thanh Quang Lâm	PGĐ Xưởng cơ khí	95	1,2	114	25.422
23	Nguyễn Thành Đạt	NV Phòng ĐT-SX	45	1,2	54	12.043
24	Võ Thị Nhi	TP CN-MT	125	1,0	125	27.875
25	Đinh Phi Hùng	GĐ Cty Kon Tum	135	1,0	135	30.105
26	Trần Thanh Dương	GĐ Cty NSTN	135	1,0	135	30.105
27	Võ Trung Đình	PP CN-MT	95	1,0	95	21.185
28	Cao Trọng Đại	PP KT-TC-TK	93	1,0	93	20.739
29	Trần Thị Thu Vân	PP KH-TT	76	1,0	76	16.948
30	Huỳnh Văn Bích	PGĐ NM Quảng Ngãi	115	1,0	115	25.645
31	Nguyễn Đình Tuấn	PGĐ Cty KD, Eakar, Sepon	113	1,0	113	25.199
32	Nguyễn Văn Thái	PGĐ Cty Kon Tum	105	1,0	105	23.415
33	Lê Trung Thái	PGĐ Cty NSTN	105	1,0	105	23.415
34	Trần Văn Bi	Trưởng VP TPHCM	90	1,0	90	20.070
35	Hồ Văn Ngọc	PGĐ Cty EAKA& KD	29	1,0	29	6.467
36	Bùi Văn Danh	CV P. ĐT-SX	70	1,0	70	15.610
37	Nguyễn Thị Tường Vi	TP TC-KT-TK Gia Lai	93	1,0	93	20.739
38	Nguyễn Tấn Chúc	TP KT-SX Gia Lai	93	1,0	93	20.739
39	Lê Ngọc Lượng	TP KT- SX Đăk Song	85	1,0	85	18.955
40	Tạ Công Vân	TP KT-TH Cty Sepon	85	1,0	85	18.955
	TỔNG CỘNG		4.715		5.057	1.127.699

- Kết quả kiểm phiếu lại sau khi loại trừ số lượng phiếu biểu quyết của cổ đông là người lao động tham gia chương trình ESOP 2022 : Tỷ lệ biểu quyết tán thành (sau khi loại trừ số lượng phiếu biểu quyết của cổ đông là người lao động tham gia chương trình ESOP 2021): **83,67%** (đáp ứng điều kiện phát hành cổ phiếu ESOP 2022 > 65,0% theo quy định).

- Hạn chế chuyển nhượng: Hạn chế chuyển nhượng trong 03 năm kể từ thời điểm phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng mà người lao động chấm dứt HĐLĐ bất cứ một lý do nào (trừ người lao động nghỉ hưu theo chế độ hoặc trường hợp

bất khả kháng,...) thì Công đoàn Công ty sẽ mua lại số cổ phần phát hành trên của người lao động, giá mua lại bằng giá tại thời điểm mà công ty phát hành cho người lao động.

- Cổ phiếu người lao động không mua hoặc mua không hết: Công đoàn Công ty sẽ mua toàn bộ số lượng cổ phiếu người lao động không mua hoặc mua không hết với giá mua bằng giá phát hành.

4. Thời gian thực hiện dự kiến: Trong Quý III và Quý IV/2023, sau khi được sự chấp thuận từ phía UBCKNN.

Điều 2: HĐQT giao cho Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi triển khai thực hiện các nội dung của quyết nghị đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Các thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc Công ty CP Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi chịu trách nhiệm thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- BKS,
- Kế toán trưởng,
- Lưu VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Signature]
Lê Tuấn Toàn